TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày: 23/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quốc Doanh** và ông **Lê Hải Dương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Giang** - Thư ký TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà **Lưu Thị Cúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2023, tại Hội trường xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 31/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1988.

HKTT: Bản P, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Cà Văn G, sinh năm 1945.

Họ tên mẹ: Cà Thị H (đã chết).

Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 6.

Họ tên vợ: Quàng Thị H, sinh năm 1990.

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Cà Văn T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn T: Bà Đỗ Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

HKTT: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 21/02/2023, Công an xã L, huyện V tuần tra tại khu đô thị sinh thái D, thì phát hiện trên địa phận của xã N, huyện V (là địa phận giáp ranh với xã L) có Cà Văn T, sinh năm 1988, HKTT: Bản P, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên có biểu hiện nghi vấn. Nên đã tiến hành kiểm tra trên người của Cà Văn T, phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay trái của Cà Văn T 1 túi nilon màu xanh, kích thước (11,5 x 7,5)cm, đựng 6 gói nilon nhỏ màu xanh, đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Công an xã L đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số vật chứng trên trong phong bì ký hiệu M.

Cùng ngày Công an xã L đã bàn giao Cà Văn T cùng hồ sơ và vật chứng đã thu giữ được trong niêm phong M đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngay sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã đưa Cà Văn T đến Trung tâm y tế huyện V để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và trưng cầu giám định chất đã thu được của Cà Văn T trong niêm phong ký hiệu M. Kết quả xét nghiệm cho thấy: Cà Văn T dương tính với chất ma túy (MOP). Tại bản kết luận giám định số: 137/KL-KTHS(MT) ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M có tổng khối lượng là 0,273 gam, là ma túy, loại Heroin (Heroine).

Quá trình điều tra, Cà Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, loại Heroin. Ngày 19/02/2023, Cà Văn T đi xe khách từ quê ở xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên, đến xã N, huyện V để tìm việc làm. Khi đi, Cà Văn T mang theo 01 túi nilon màu xanh, đựng 14 gói (tép) ma túy, loại Heroin, mục đích là để sử dụng. Số ma túy này, Cà Văn T mua từ trước của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại tỉnh Điện Biên. Khi đến địa bàn xã N, do chưa tìm được việc làm nên Cà Văn T sống lang thang trong công trường khu đô thị sinh thái D và đã sử dụng hết 8 gói ma túy. Do không còn tiền để chi tiêu nên khoảng 11 giờ 40 phút ngày 21/02/2023, Cà Văn T cầm 6 gói ma túy còn lại mang đến địa phận xã N để bán, thì bị lực lượng Công an xã L phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 04/5/2023, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cà Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra vụ án, Cà Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKSVG ngày 30/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Cà Văn T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn T bà Đỗ Thị H trình bày: Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ nghèo, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Cà Văn T 02 từ (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 137/KL-KTHS(MT) bên trong chứa 0,263 gam ma túy loại Heroin trong niêm phong ghi ký hiệu M; các mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 21/02/2023, tại công trường khu đô thị sinh thái Drem City, thuộc xã N, huyện V; Công an xã L, huyện V, phát hiện bắt quả tang Cà Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 6 gói ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng là 0,273 gam. Mục đích Cà Văn T cất giấu số ma túy nói trên là để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an xã L, huyện V bắt quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ngày 04/5/2023, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cà Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy và mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao có thể thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Địa điểm mà bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là khu đô thị D nơi có hàng ngàn công nhân, đặc biệt là những công nhân từ các tỉnh miền núi phía Bắc đến làm việc, trong đó có nhiều đối tượng sử dụng ma túy. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy đã, đang và sẽ diễn ra tại khu đô thị D nói riêng, địa bàn huyện V nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, phạm tội lần đầu. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người. HĐXX sẽ xem xét vận dụng cho bị cáo được hưởng mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời phù hợp với đề nghị của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 137/KL-KTHS(MT) bên trong chứa 0,263 gam ma túy loại Heroin trong niêm phong ghi ký hiệu M; các mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ nghèo, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản

2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

2. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Cà Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/02/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 137/KL-KTHS(MT) bên trong chứa 0,263 gam ma túy loại Heroin trong niêm phong ghi ký hiệu M; các mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 15/6/2023)

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *CA huyện V;*
- *VKS huyện V;*
- *Chi cục THADS huyện V;*
- *UBND xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Bích Thủy